

LIÊN KẾT TRONG SẢN XUẤT

Xu thế phát triển tất yếu của nông nghiệp hiện đại

* CHI MAI

Nền nông nghiệp ĐBSCL và cả nước không thể tiến lên mạnh mẽ nếu không khắc phục một cách căn cơ nền kinh tế nông hộ mang tính nhỏ lẻ, tự phát. Muốn làm ăn lớn phải liên kết lại, xây dựng các mối liên kết thật chặt chẽ bằng sự tham gia của "4 nhà". Đây là xu thế tất yếu trong phát triển nông nghiệp hiện đại – một nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa quy mô lớn, chất lượng cao, theo yêu cầu thị trường.

Bài 1: "Điểm sáng" liên kết

Những năm qua, liên kết trong sản xuất luôn thu hút quan tâm của các nhà quản lý, nhà khoa học, doanh nghiệp và người dân. Thực tiễn sản xuất nông nghiệp ở ĐBSCL và cả nước đã và đang đặt ra yêu cầu phải hợp tác, liên kết để nâng cao hiệu quả sản xuất...

Yêu cầu bức bách

Theo đánh giá của các chuyên gia đầu ngành, tình trạng đất đai manh mún kéo theo sản xuất quy mô nhỏ, phân tán tạo nên rào cản bước tiến của ngành nông nghiệp, đặc biệt là đưa cơ giới hóa, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Theo Tiến sĩ Vũ Trọng Bình, Phó Viện trưởng Viện Chính sách và Chiến lược Phát triển nông nghiệp nông thôn, bản chất chi phí sản xuất nông nghiệp đã thay đổi theo hướng chi phí lao động, dịch vụ cơ giới hóa ngày càng chiếm tỷ trọng lớn, so với giống và phân bón là hai chi phí cơ bản trước kia. Chi phí tăng làm cho sản xuất nông nghiệp quy mô nhỏ lãi thấp hoặc không có lãi dẫn đến hiện tượng bỏ vụ, bỏ ruộng ngày càng lan rộng. Tình trạng mất ổn định cung-cầu thường xuyên diễn ra, sản phẩm ít hàm lượng chất xám và dịch vụ hỗ trợ kém. Hậu quả là rất khó đầu tư trọng điểm để hỗ trợ nông dân về tổ chức sản xuất, chuyển giao công nghệ, cung cấp tín dụng và nối kết họ với thị trường. "Có thể nói, ở nhiều vùng sản xuất hàng hóa lớn, sản xuất kinh tế hộ gia đình quy mô nhỏ đã lạc hậu, đòi hỏi một mô hình kinh tế hộ mới nông dân. Đó là mô hình kinh tế hộ nông trại..." – Tiến sĩ Vũ Trọng Bình, nhấn mạnh.



Liên kết sản xuất theo mô hình "Cánh đồng mẫu lớn" được các chuyên gia đầu ngành nhận định là phương thức sản xuất tiên tiến nhất hiện nay. Ảnh: Lãnh đạo TP Cần Thơ tham quan mô hình "Cánh đồng mẫu lớn" trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh.

Một nhược điểm lớn trong phát triển nông nghiệp vùng ĐBSCL và cả nước là sản xuất một cách tự phát trong dân và hành động riêng lẻ của từng bộ, ngành từ Trung ương đến địa phương. Kết quả của những cố gắng riêng lẻ không những không có tác dụng cộng hưởng mà nhiều khi triệt tiêu lẫn nhau. Sự tự phát của nông dân và lãnh đạo cấp cơ sở (nhóm sản xuất nguyên liệu nông nghiệp) thường chưa kịp thời, chưa sâu sát với các chủ trương của Trung ương, tỉnh và các nhà doanh nghiệp (nhóm dịch vụ đầu ra). Hiện trạng ngành lúa gạo của Việt Nam là một ví dụ điển hình. Giáo sư Tiến sĩ Võ - Tòng Xuân, bức xúc: "Nông dân muốn trồng giống nào thì trồng, muốn bón phân thế nào thì bón, không hoàn toàn nghe theo hướng dẫn kỹ thuật. Vì sao như vậy? Vì nông dân làm ra hạt lúa nhưng không biết ai sẽ mua và mua với giá bao nhiêu? Nhà nước khuyến cáo nông dân sản xuất, nhưng không chỉ rõ ai sẽ mua sản phẩm của họ... Trong tình hình đó, nông dân buộc phải chọn giải pháp ít rủi ro nhất: người này trồng giống A, người kia trồng giống B và lựa chọn giải pháp kỹ thuật theo ý họ. Kết quả là trên cùng cánh đồng có hàng chục giống lúa, kiểu trồng gây ra nhiều tình huống sâu bệnh lan tràn; môi trường đất, nước bị ô nhiễm... làm tình trạng biến đổi khí hậu trở nên tồi tệ".

Tiến sĩ Nguyễn Văn Sán, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Phát triển ĐBSCL, cho rằng: Mặc dù sản xuất nông nghiệp của ĐBSCL có bước thành công đáng ghi nhận nhưng chỉ đạt mục tiêu giảm nghèo và ổn định sinh kế cho từng nông hộ nhỏ lẻ. Vì vậy, cần nâng cao năng lực của nông dân thông qua các mối liên kết đa dạng, nhiều cấp độ (tổ, nhóm, HTX, câu lạc bộ...). Ông Huỳnh Thế Năng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh An Giang, nói: "Mô hình cánh đồng mẫu lớn trên cây lúa là phương thức sản xuất tiên tiến cần nhân rộng nhưng Bộ NN&PTNT cần đề ra tiêu chí rõ ràng, tránh tình trạng nhân rộng một cách vô tội vạ. Ở lĩnh vực thủy sản, do cạnh tranh không lành mạnh, vì lợi nhuận nhất thời, các doanh nghiệp tự hạ giá dẫn đến tình trạng "giảm chân lên nhau". Đây là một trong những nguyên nhân chính đẩy ngành hàng được xem là lợi thế này phải rơi vào cảnh lao đao. Vậy, vấn đề đặt ra là liên kết vùng; liên kết giữa Nhà nước-doanh nghiệp, doanh nghiệp – doanh nghiệp, doanh nghiệp - nông dân, phải được củng cố và điều chỉnh một cách linh hoạt. Có như vậy mới có thể ổn định cung – cầu.

Những mô hình mới

Nói đến những mô hình tổ chức sản xuất, quản lý mới trong nông nghiệp, nông thôn mang lại hiệu quả kinh tế cao, không thể không kể đến mô hình "Cánh đồng mẫu lớn" được triển khai rầm rộ tại các tỉnh ĐBSCL trong những năm qua. Tham gia mô hình, nông dân được doanh nghiệp hỗ trợ vật tư "đầu vào" và giải quyết rốt ráo "đầu ra" giúp tăng thu nhập từ 2,2 - 7,5 triệu đồng/ha; chi phí sản xuất giảm 10-15%, trong khi sản lượng tăng 20-25%. Ông Phạm Thái Bình, Giám đốc Công ty TNHH Trung An, quận Thốt Nốt, TP Cần Thơ, chia sẻ: "Cánh đồng mẫu lớn là mô hình tiên tiến nhất hiện nay trong sản xuất và cung ứng lúa gạo bởi nó mang lại lợi ích cho cả doanh nghiệp và nông dân. Nông dân sản xuất theo đơn đặt hàng, quy trình doanh nghiệp đặt ra nên lúa bán được giá cao. Do nắm được "vòng đời" hạt gạo từ ngoài đồng đến khi thành phẩm nên doanh nghiệp giành lợi thế khi thương thảo hợp đồng với các đối tác nước ngoài. Đây là lý do vì sao Trung An thường xuyên ký được các hợp đồng xuất khẩu gạo với giá xấp xỉ gạo của Thái Lan...". Nhờ những đặc tính ưu việt, mô hình cánh đồng mẫu lớn ở ĐBSCL liên tục được nhân rộng. Nếu diện tích lúa đăng ký sản xuất theo mô hình chỉ đạt khoảng 7.200 ha vào đầu năm 2011, thì đến vụ đông xuân năm 2011-2012 diện tích nâng lên 20.000 ha và dự kiến đạt 100.000 - 200.000 ha trong năm 2013. Hiện nay, mô hình này không chỉ giới hạn ở các tỉnh Nam

bộ mà đã lan ra các vùng, miền trong cả nước và từng bước "lấn sân" sang các sản phẩm nông sản khác như: mía đường, cà phê, điều, chè, thủy sản và rau quả...

Thời gian qua, một số địa phương trong vùng ĐBSCL cũng hình thành chuỗi sản xuất, thương mại, chế biến và phân phối sản phẩm khép kín, như: tổ chức vùng nguyên liệu sản xuất chế biến cá tra của Công ty Cổ phần Thủy sản Hùng Vương, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang... Ngoài ra, hàng trăm HTX kiểu mới được hình thành và phát triển trong thời gian gần đây, đang sản xuất và kinh doanh khá hiệu quả, hỗ trợ tốt cho sự phát triển kinh tế hộ. Điển hình: HTX Thủy sản Thới An với mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ cá tra ở Cần Thơ; HTX Nông nghiệp Evergrowth ở Sóc Trăng; HTX Dịch vụ Sản xuất nông nghiệp Tân Cường của tỉnh Đồng Tháp... Các HTX này đảm nhận cung cấp các dịch vụ sản xuất cả ở đầu vào (cung cấp vật tư, phân bón, nguyên liệu thức ăn gia súc, bảo vệ thực vật và tiêm phòng cho gia súc, gia cầm) và đầu ra cho hộ xã viên thông qua vai trò là cầu nối giữa doanh nghiệp với nông hộ, đại diện cho hộ ký hợp đồng cung cấp nguyên liệu cho doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu nông sản, bảo vệ quyền lợi cho xã viên. Ông Trần Hoàng An, Giám đốc HTX Nông nghiệp Evergrowth, cho biết: "Mục tiêu chính của HTX là hỗ trợ các xã viên hoàn thành các chỉ tiêu về cải thiện chất lượng con giống, hạ giá thành sản xuất về mức thấp nhất, sử dụng dịch vụ đầu vào giá thấp nhất và giữ giá bán sữa theo chất lượng ổn định cao nhất. Ngoài ra, HTX cũng thường xuyên tổ chức hội thảo, tập huấn nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, giúp các xã viên làm chủ toàn bộ quy trình từ sản xuất tại nông hộ đến khi sữa được chuyển đến nhà máy". Theo ông An, hiện thu nhập bình quân của một con bò cho sữa của xã viên HTX khoảng 45-50 triệu đồng/năm (tương đương 1ha lúa/năm), tỷ lệ lợi nhuận đạt 50%.

Theo Bộ NN&PTNT, chặng đường 5 năm thực hiện Nghị quyết 26 về "tam nông", lĩnh vực nông nghiệp nước ta đã thu được nhiều thành tựu đáng khích lệ. Dù sản xuất nông hộ nhỏ vẫn chiếm tỷ trọng lớn, nhưng hệ thống sản xuất quy mô vừa và lớn đang hình thành, đặc biệt trong chăn nuôi, trồng lúa, thủy sản và cây lâu năm. Một số mô hình tổ chức sản xuất mới trong nông nghiệp được xem là xu thế tất yếu trong tương lai đã ra đời, đáp ứng yêu cầu thực tiễn sản xuất. Tùy điều kiện từng vùng, từng địa phương, trình độ quản lý của lực lượng sản xuất, mỗi đơn vị có các mô hình sản xuất nông nghiệp khác nhau: trang trại; tổ hợp tác; HTX liên doanh, liên kết với doanh nghiệp; HTX liên doanh, liên kết với doanh nghiệp và hội nông dân; HTX cổ phần (doanh nghiệp – HTX); liên doanh liên kết giữa doanh nghiệp với hộ kinh doanh và hộ nông dân; mô hình tổ hợp tác du lịch nông nghiệp... Tiến sĩ Nguyễn Duy Lượng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Nông dân Việt Nam, cho rằng: Thực tế cho thấy mô hình liên doanh liên kết với các doanh nghiệp và mô hình HTX cổ phần là những mô hình tiên tiến, tập trung tích tụ được ruộng đất (không còn tình trạng nhỏ lẻ, manh mún); tiến hành hiện đại hóa về nông nghiệp, nông thôn (cơ khí hóa để nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, điện khí hóa, thủy lợi hóa...); tạo ra khối lượng hàng hóa lớn, tiêu thụ sản phẩm nông dân làm ra, phù hợp với cơ chế thị trường và hội nhập... Thành công bước đầu của các mô hình tổ chức sản xuất mới trong nông nghiệp đang mở ra tương lai cho sự phát triển nền nông nghiệp vùng ĐBSCL và cả nước.

(Còn tiếp)

Bài 2: Vì sao vẫn còn lòng lẻo?